TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DSST

Ngày: 10/4/2019

V/v tranh chấp: "*Hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hoàng
2. Bà Dương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2018/TLDS-ST, ngày 06/12/2018, về việc tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Quỹ Tín dụng nhân dân V.

  Trụ sở: Khóm N, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

  Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Bé N – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

  Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Lê M – Chức vụ: Phó Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân V (văn bản ủy quyền ngày 05/9/2018). (có mặt)

- **Bị đơn:** Bà Tăng Thị Thu H, sinh năm 1965; địa chỉ Đường K, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/9/2018 của nguyên đơn là Quỹ Tín dụng nhân dân V, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết cũng nhưng tại

phiên tòa sơ thẩm, ông Bùi Lê M đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 17/12/2016, bà Tăng Thị Thu H có ký kết với Quỹ Tín dụng nhân dân V (gọi tắt là Quỹ Tín dụng) Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số: 1-0000725, để vay số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), mục đích để tiêu dùng; thời hạn vay 180 ngày, hình thức thanh toán là góp ngày; lãi suất trong hạn 3%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất tiền vay trong hạn; vay không có thế chấp tài sản.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà H đã thanh toán cho Quỹ Tín dụng được số tiền vốn và lãi bằng 12.621.800đ, sau đó không thanh toán tiếp. Quỹ Tín dụng đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu thanh toán nhưng bà H vẫn cố tình không thanh toán. Tính đến ngày hôm nay bà H còn nợ tiền vốn gốc là 9.138.200đ và tiền lãi 10.564.963đ, tổng cộng bằng 19.703.163đ. Xét thấy, bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Quỹ Tín dụng, để đảm bảo quyền lợi của Quỹ Tín dụng, cho nên Quỹ Tín dụng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà H trả số tiền 19.703.163đ và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng

Bị đơn Tăng Thị Thu H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng bà H không có bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có địa chỉ tại Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả lại tiền vốn vay và tiền lãi, cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng dân sự "*Hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Quỹ Tín dụng nhân dân V, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số: 1-0000725, ngày 17/12/2016, do nguyên đơn cung cấp thể hiện bà Tăng Thị Thu H có ký kết hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn và giấy nhận nợ cùng ngày 17/12/2016, số tiền vốn vay là 20.000.000đ là có thật. Theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: "*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*". Trong quá trình giải quyết bà H không có ý kiến phản đối, nên Hội đồng xét xử công nhận tình tiết này là sự thật.

[3] Xét thấy, giữa bà Tăng Thị Thu H và Quỹ Tín dụng ký kết hợp đồng tín dụng ngắn hạn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật hay đạo đức xã hội, nên có giá trị thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, thời gian đầu bà H đã thực hiện tốt nghĩa vụ thanh toán, đã thanh toán được 10.861.800đ tiền vốn

và 1.760.000đ tiền lãi; sau đó không thanh toán. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm bà H còn nợ số tiền vốn 9.138.200đ và tiền lãi 10.564.963đ. Xét việc bà H không thanh toán tiền vốn, lãi đúng thời hạn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, cho nên, ông M đại diện hợp pháp cho nguyên đơn yêu cầu bà H phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ Tín dụng số tiền vốn và lãi bằng 19.703.163đ là có cơ sở chấp nhận, phù hợp Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, cho nên, bà H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 985.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471, khoản 1 và khoản 5 Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ Tín dụng nhân dân V, có ông Bùi Lê M làm đại diện.

Buộc bà Tăng Thị Thu H trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân V số tiền vốn vay 9.138.200đ (Chín triệu một trăm ba mươi tám ngàn hai trăm đồng) và tiền lãi bằng 10.564.963đ (Mười triệu năm trăm sáu mươi bốn ngàn chín trăm sáu mươi ba đồng). Tổng cộng làm tròn bằng 19.703.000đ (Mười chín triệu bảy trăm lẻ ba ngàn đồng).

2. Về án phí:

Buộc bà Tăng Thị Thu H chịu 985.000đ (Chín trăm tám mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sư sơ thẩm.

Quỹ Tín dụng nhân dân V được nhận lại số tiền 631.000đ (Sáu trăm ba mươi mốt ngàn đồng) đã tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0004108, ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (10/4/2019), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ Tín dụng cho

vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ Tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ Tín dụng cho vay).

3.2. Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Võ Tấn Thành

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKSND TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Các đ/s;
- Lưu: VT,…